

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ & QUẢN TRỊ KINH DOANH



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Học phần: Kinh doanh quốc tế

Mã số: INB331

Số tín chỉ: 3

Khoa: Marketing, Thương mại và Du lịch

Bộ môn phụ trách: Kinh doanh Quốc tế

Thái Nguyên, 2021

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- Tên học phần:** KINH DOANH QUỐC TẾ; **Mã học phần:** INB331
- Tên Tiếng Anh:** INTERNATIONAL BUSINESS
- Số tín chỉ:** 3 (2/1/6) (2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thảo luận, 6 tín chỉ tự học)
- Điều kiện tham gia học tập học phần**

Môn học tiên quyết: Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô

Môn học trước: Kinh tế quốc tế

Khác:

5. Các giảng viên phụ trách học phần

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	TS. Trần Nhuận Kiên	0976626611	tnkien@tueba.edu.vn
2	TS. Bùi Thị Minh Hằng	0905592750	hang_kttn@yahoo.com
3	TS. Vũ Thị Oanh	0985981515	aicap83@yahoo.com
4	TS. Đoàn Quang Huy	0912296333	doanquanghuy@outlook.com
5	ThS. Phạm Thuỳ Linh	0988251275	linhpham41@gmail.com
6	TS. Đỗ Thị Thuỳ Linh	0988596159	dothuylinh242@gmail.com
7	ThS. Trần Thị Phương Thảo	0911221266	thaoguyenx.ftu@gmail.com
8	ThS. Đàm Thị Thanh Huyền	0987145511	dthuyentn@gmail.com

6. Mô tả học phần:

Học phần Kinh doanh quốc tế cung cấp cho người học các vấn đề cốt yếu về hoạt động kinh doanh quốc tế trong nền kinh tế thị trường như: những vấn đề chung về hoạt động kinh doanh quốc tế, môi trường kinh doanh quốc tế, các định chế, thể trong kinh doanh quốc tế, tổ chức hoạt động kinh doanh trong môi trường kinh doanh quốc tế, các phương thức thanh toán và thâm nhập thị trường. Đặc biệt môn học trang bị kỹ năng ra các quyết định trong hoạt động kinh doanh quốc tế có tính đến ảnh hưởng của môi trường

kinh tế, chính trị, văn hóa của mỗi quốc gia, và thực tiễn kinh doanh quốc tế trong bối cảnh cuộc cách mạng 4.0 đang diễn ra.

7. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>Học phần này trang bị cho sinh viên:</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	Kiến thức cơ bản về kinh doanh quốc tế, môi trường kinh doanh quốc tế, các thể chế, chủ thể của hoạt động kinh doanh quốc tế, tổ chức hoạt động kinh doanh quốc tế	1.4. CTĐT Quản trị Marketing	3
		1.2. CTĐT Quản trị Kinh doanh	
		1.2. CTĐT Logistics và QLCCU	
G2	Kỹ năng phân tích, giải thích và lập luận để giải quyết các vấn đề cơ bản trong hoạt động kinh doanh quốc tế	2.2, 2.3. CTĐT Quản trị Marketing	3
		2.3, 2.4. CTĐT Quản trị Kinh doanh	
		2.2, 2.3. CTĐT Logistics và QLCCU	
G3	Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước tập thể; tự đọc tài liệu theo hướng dẫn, gợi ý của giảng viên.	3.1, 3.3. CTĐT Quản trị Marketing	2
		3.1. 3.2. CTĐT Quản trị Kinh doanh	
		3.1, 3.2. CTĐT Logistics và QLCCU	

8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả <i>Sau khi học xong môn học này, người học có thể:</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	G1.1	Hiểu được các khái niệm về kinh doanh quốc tế	1.4. CTĐT Quản trị Marketing	2
			1.2. CTĐT Quản trị Kinh doanh	
			1.2. CTĐT Logistics	

			và QLCCU	
	G1.2	Hiểu được môi trường kinh doanh quốc tế	1.4. CTĐT Quản trị Marketing 1.2. CTĐT Quản trị Kinh doanh 1.2. CTĐT Logistics và QLCCU	2
	G1.3	Các thể chế, chủ thể của hoạt động kinh doanh tế	1.4. CTĐT Quản trị Marketing 1.2. CTĐT Quản trị Kinh doanh 1.2. CTĐT Logistics và QLCCU	2
	G1.4	Xác định, tổ chức hoạt động kinh doanh quốc tế, thời điểm kinh doanh, cách thức thâm nhập thị trường quốc tế	1.4. CTĐT Quản trị Marketing 1.2. CTĐT Quản trị Kinh doanh 1.2. CTĐT Logistics và QLCCU	3
	G1.5	Hiểu được các phương thức, phương tiện thanh toán quốc tế, ảnh hưởng của yếu tố chính trị, pháp luật tới hoạt động kinh doanh quốc tế, các phương thức thâm nhập thị trường kinh doanh quốc tế	1.4, 1.5. CTĐT Quản trị Marketing 1.4. CTĐT Quản trị Kinh doanh 1.4. CTĐT Logistics và QLCCU	2
	G1.6	Hiểu được cách thức tổ chức và quản trị kinh doanh quốc tế và yếu tố chính trị và luật pháp trong kinh doanh quốc tế	1.4, 1.5. CTĐT Quản trị Marketing 1.4. CTĐT Quản trị Kinh doanh 1.5. CTĐT Logistics và QLCCU	2
	G1.7	Hiểu được các phương pháp thâm nhập thị trường quốc tế	1.4, 1.5. CTĐT Quản trị Marketing 1.5. CTĐT Quản trị Kinh doanh 1.5. CTĐT Logistics và QLCCU	2

G2	G2.1	Áp dụng các phương pháp phân tích đề tổ chức hoạt động kinh doanh quốc tế, ra các quyết định về kinh doanh của doanh nghiệp trong bối cảnh môi trường kinh doanh quốc tế	2.3 CTĐT Quản trị Marketing	3
			2.2. CTĐT Quản trị Kinh doanh	
			2.3. CTĐT Logistics và QLCCU	
	G2.2	Áp dụng xác định được lĩnh vực kinh doanh, phương pháp thâm nhập thị trường trong từng trường hợp cụ thể tại các DN có hoạt động kinh doanh quốc tế	2.3 CTĐT Quản trị Marketing	3
			2.2. CTĐT Quản trị Kinh doanh	
			2.3. CTĐT Logistics và QLCCU	
	G2.3	Áp dụng, xác định được phương thức thanh toán, ký kết hợp đồng kinh doanh quốc tế trong từng trường hợp cụ thể	2.5. CTĐT Quản trị Marketing	3
			2.4. CTĐT Quản trị Kinh doanh	
			2.4. CTĐT Logistics và QLCCU	
G3	G3.1	Có thái độ tích cực hợp tác với giảng viên và các sinh viên khác trong quá trình học tập	3.2. CTĐT Quản trị Marketing	3
			3.1. CTĐT Quản trị Kinh doanh	
			3.1. CTĐT Logistics và QLCCU	
	G3.2	Phân công và thực hiện công việc trong nhóm một cách hiệu quả	3.1. CTĐT Quản trị Marketing	3
			3.4. CTĐT Quản trị Kinh doanh	
			3.4. CTĐT Logistics và QLCCU	
	G3.3	Có khả năng thuyết trình các vấn đề tự học ở nhà và báo cáo kết quả làm việc của nhóm	3.1. CTĐT Quản trị Marketing	3
			3.2. CTĐT Quản trị Kinh doanh	
			3.2. CTĐT Logistics và QLCCU	

9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp ≥ 80 % tổng số thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Nghiên cứu tài liệu học tập.

10. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

1. Hà Nam Khánh Cao, *Quản trị Kinh doanh Quốc tế*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế TP. HCM, 2017.

- Tài liệu tham khảo:

1. Phạm Thị Hồng Yến, *Giáo trình Kinh doanh quốc tế*, Trường Đại học Ngoại thương, (2012).
2. Charles W.L.Hill, *International Business: Competing in the global marketplace*, 7th edition, McGraw-Hill International Edition, (2009).
3. Hà Văn Hội, *Quản trị kinh doanh quốc tế*, Học viện Bưu chính viễn thông.
4. Hoàng Văn Hải, *Quản trị chiến lược*, NXB ĐHQGHN, Hà Nội, (2010) .
5. Lê Thị Thu Thủy, *Quản trị Chiến lược*, NXB Khoa học và kỹ thuật, (2012).
6. Management and International Review, Brij.N.Kumar, Journal of International Business.
7. International Business – Society management, Rob van Tulder with Alex van der Zwart.

11. Nội dung giảng dạy chi tiết

Tiết	Nội dung giảng dạy (Ghi chi tiết đến từng mục nhỏ của từng chương)	Chuẩn đầu ra học phần (CDR đạt được khi kết thúc chương)	Trình độ năng lực (TDNL đạt được khi kết thúc chương)	Phương pháp dạy học (Thuyết giảng, thảo luận nhóm...)	Phương pháp đánh giá (Kiểm tra quá trình, trắc nghiệm, thuyết trình nhóm,...)
-------------	--	--	---	---	---

1, 2, 3, 4, 5	A/ Các nội dung ở trên lớp: Chương 1. Tổng quan về kinh doanh quốc tế 1.1 Khái niệm kinh doanh quốc tế 1.2. Các hình thức kinh doanh quốc tế 1.3 . Vai trò của kinh doanh quốc tế 1.4 . Đặc trưng của kinh doanh quốc tế 1.4 .Các nhân tố của kinh doanh quốc tế	G1.1; G3.1	2 3	Thuyết trình	Kiểm tra viết
	B/ Các nội dung tự học ở nhà: + Nghiên cứu câu hỏi ôn tập chương 1 được giao +Chuẩn bị các nội dung của chương 2	G3.3 G3.2;	3 3	Thảo luận nhóm	Kiểm tra viết, vấn đáp
6, 7, 8, 9, 10	A/ Các nội dung ở trên lớp: Chương 2. Môi trường kinh doanh quốc tế 2.1. Khái quát môi trường kinh doanh quốc tế 2.2. Phân loại môi trường kinh doanh quốc tế 2.3.Các yếu tố của môi trường kinh doanh quốc tế 2.4.Toàn cầu hóa, yếu tố quan trọng của môi trường kinh doanh quốc tế 2.5. Phân tích tác động của môi trường kinh doanh quốc tế	G1.2. G3.1;	2 3	Thuyết trình	Kiểm tra viết, vấn đáp

	B/ Các nội dung tự học ở nhà: +Nghiên cứu câu hỏi chương 2 được giao +Chuẩn bị các nội dung của chương 3	G3.3 G3.2;	3 3	Thảo luận nhóm	Kiểm tra viết, vấn đáp
11, 12, 13, 14, 15, 16, 17	A/ Các nội dung ở trên lớp: Chương 3. Các định chế và chủ thể trong kinh doanh quốc tế 3.1.Các định chế tài chính quốc tế 3.2.Các chủ thể của kinh doanh quốc tế 3.2.1. Công ty đa quốc gia 3.2.2. Các loại hình doanh nghiệp và tổ chức kinh tế của Việt Nam tham gia vào kinh doanh quốc tế	G1.3; G3.1; G2.3; G2.1.	2 3 3 3	Thuyết trình	Kiểm tra viết, vấn đáp
	B/ Các nội dung tự học ở nhà: +Nghiên cứu câu hỏi chương 3 được giao +Chuẩn bị các nội dung của chương 4	G3.3 G3.2;	3 3	Thảo luận nhóm	Kiểm tra viết, vấn đáp
18, 19, 20, 21, 22, 23, 24	A/ Các nội dung ở trên lớp: Chương 4. Các lĩnh vực kinh doanh quốc tế 4.1 .Thương mại quốc tế 4.1.1. Khái niệm, nội dung và chức năng của thương mại quốc tế 4.1.2. Vai trò của kinh doanh thương mại quốc tế 4.1.3. Các lý thuyết về	G1.4; G3.1;	3 3	Thuyết trình	Kiểm tra viết, vấn đáp

thương mại quốc tế 4.1.4 . Chính sách thương mại quốc tế 4.1.4. Các công cụ chủ yếu của chính sách thương mại quốc tế 4.1.6. Các nguyên tắc cơ bản trong thương mại quốc tế 4.1.7. Xu hướng tự do hóa thương mại và xu hướng bảo hộ mậu dịch trong chính sách thương mại quốc tế 4.1.8. Khái quát thương mại việt nam trong những năm đổi mới 4.2 . Đầu tư quốc tế 4.2.1 Khái niệm, phân loại và tác động của đầu tư quốc tế 4.2.2 Đầu tư gián tiếp nước ngoài 4.2.3 Đầu tư trực tiếp nước ngoài 4.2.4 Đầu tư nước ngoài tại Việt nam 4.3. Kinh doanh dịch vụ quốc tế 4.3.1. Khái niệm, phân loại và vai trò của kinh doanh dịch vụ quốc tế 4.3.2. Các lĩnh vực kinh doanh dịch vụ quốc tế 4.3.3 Một số dịch vụ quốc tế điển hình 4.3.4 Một số vấn đề cần quan tâm trong kinh doanh dịch vụ quốc tế				
---	--	--	--	--

	5..3.4. Phương tiện điện tử 5.4 .Các phương thức thanh toán quốc tế 5.4.1.Phương thức thanh toán nhờ thu (5.4.2 Phương thức tín dụng chứng từ (5.4.3 Phương thức chuyển tiền 5.4.5.Phương thức thanh toán điện tử 5.5 . Điều kiện trong thanh toán quốc tế 5.5.1. Điều kiện tiền tệ 5.5.2 Điều kiện về địa điểm thanh toán 5.5.3 Điều kiện về thời gian thanh toán 5.5.4 Điều kiện về phương thức thanh toán				
	B/ Các nội dung tự học ở nhà: + Bài tập tình huống + Chuẩn bị các nội dung của chương 6	G2.1; G3.3 G3.2;	3 3 3	Thảo luận nhóm	Kiểm tra viết, vấn đáp
32, 33, 34	Kiểm tra giữa kỳ	G1.1; G1.2; G1.3; G1.4; G1.5; G2.1.	2 2 2 3 3		Kiểm tra viết
35, 36, 37, 38,	A/ Các nội dung ở trên lớp: Chương 6. Tổ chức và quản trị kinh doanh quốc tế 6.1 Chiến lược kinh doanh	G1.6 G3.1	3 3	Thuyết trình	Kiểm tra viết, vấn đáp

39, 40, 41, 42, 43, 44	quốc tế 6.1.1 Khái niệm chiến lược kinh doanh quốc tế 6.1.2 . Phân loại chiến lược kinh doanh quốc tế 6.1.3 Vai trò của xây dựng và thực hiện chiến lược kinh doanh quốc tế 6.1.4. Quá trình xây dựng và thực hiện chiến lược kinh doanh quốc tế 6.2 .Đàm phán và giao dịch trong kinh doanh quốc tế 6.2.1. Một số vấn đề cơ bản về đàm phán trong kinh doanh quốc tế 6.2.2. Tổ chức quá trình đàm phán trong kinh doanh quốc tế 6.3 Hợp đồng kinh doanh quốc tế 6.3.1. Chuẩn bị ký kết hợp đồng kinh doanh quốc tế 6.3.2. Hợp đồng kinh doanh quốc tế 6.3.3. Các điều kiện cơ sở giao hàng 6.3.4. Các điều kiện, điều khoản của hợp đồng				
	B/ Các nội dung tự học ở nhà: + Bài tập tình huống + Nghiên cứu câu hỏi chương 6 được giao +Chuẩn bị nội dung chương 7	G3.3; G3.2	3 3	Thảo luận nhóm	Kiểm tra viết, vấn đáp
45, 46,		G3.1	3	Thuyết trình	Kiểm tra viết, vấn đáp

47, 48, 49	A/ Các nội dung ở trên lớp: Chương 7. Yếu tố chính trị và luật pháp trong kinh doanh quốc tế 7.1 Hệ thống chính trị là gì 7.1.1 Văn hóa chính trị 7.1.2 Sự tham gia vào chính trị 7.2 .Phân loại hệ thống chính trị 7.2.1. Chế độ dân chủ 7.2.2 Chế độ chuyên chế 7.3 Chức năng của hệ thống chính trị 7.4 Rủi ro chính trị 7.4.1 .Phân loại rủi ro chính trị 7.4.2. Quản lý rủi ro chính trị 7.5 .Hệ thống luật pháp 7.5.1. Các hệ thống pháp luật trên thế giới 7.5.2. Các vấn đề về luật pháp toàn cầu 7.5.3. Những tác động của hệ thống chính trị và luật pháp quốc tế	G1.6;	2		
	B/ Các nội dung tự học ở nhà: + Nghiên cứu câu hỏi chương 7 được giao + Chuẩn bị các nội dung của chương 8	G3.3; G3.2	3 3	Thảo luận nhóm	Kiểm tra viết, vấn đáp

50, 51, 52, 53, 54	A/ Các nội dung ở trên lớp: Chương 8. Các phương pháp thâm nhập thị trường quốc tế 8.1.Hình thức thâm nhập qua buôn bán đối lưu 8.1.1. Hình thức thâm nhập qua xuất khẩu 8.1.2 Thâm nhập thị trường thông qua hình thức buôn bán đối lưu 8.2.Hình thức thâm nhập thông qua hợp đồng 8.2.1 Hợp đồng sử dụng giấy phép 8.2.2.Hợp đồng kinh tiêu 8.2.3.Hợp đồng quản lý 8.2.4. Dự án chìa khóa trao tay 8.3 . Hình thức thâm nhập thị trường thông qua đầu tư 8.3.1. Hình thức thâm nhập qua xuất khẩu 8.3.2. Liên doanh 8.3.3. Liên minh chiến lược 8.4.Các yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến việc lựa chọn các phương thức thâm nhập thị trường quốc tế 8.4.1.Môi trường văn hóa 8.4.2.Môi trường chính trị và luật pháp 8.4.3. Quy mô thị trường 8.4.4. Chi phí sản xuất và vận chuyển	G3.1 G1.8;	3 2	Thuyết trình	Kiểm tra viết, vấn đáp
--------------------------------	--	-------------------	------------	--------------	------------------------

	8.4.5. Kinh nghiệm quốc tế				
	B/ Các nội dung tự học ở nhà: +Nghiên cứu câu hỏi , bài tập chương 8 được giao	G3.3; G3.2	3 3	Thảo luận nhóm	Kiểm tra viết, vấn đáp

12. Đánh giá kết quả học tập

12.1. Thang điểm: 10

12.2. Đánh giá quá trình: 50%, trong đó:

Kiểm tra thường xuyên: 30%

Kiểm tra giữa kỳ: 20%

12.3. Thi kết thúc học phần: 50%

12.4. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá:

Hình thức kiểm tra	Nội dung	Thời điểm	CDR đánh giá	Trình độ năng lực	Phương pháp đánh giá	Tỷ lệ %
1	Kiểm tra thường xuyên					30
	Bài 1	Tiết 10	G1.1; G1.2	2 2	Viết	
	Bài 2	Tiết 25	G1.3; G1.4;	2 2	Viết	
	Bài 3	Tiết 49	G1.6;	2	Viết	
2	Kiểm tra giữa kỳ	Tiết 32, 33, 34	G1.1; G1.2; G1.3;	2 2 2	Viết	20

			G1.4; G1.5; G2.1	3 2 3		
3	Thi cuối kỳ					50
	- Nội dung bao quát tất cả các CDR quan trọng của môn học. - Thời gian làm bài 90 phút. (Không được sử dụng tài liệu).	Cuối học kỳ	G1.1; G1.2; G1.3; G1.4 G1.5; G1.6; G1.7; G2.1 G2.2 G2.3	2 2 2 3 2 2 2 2 3 3	Viết	

12.5. Bảng đối chiếu các chuẩn đầu ra học phần được đánh giá

CDR học phần	Hình thức kiểm tra					
	Tự luận	Bài tập	Thảo luận nhóm	KT thường xuyên	KT giữa kỳ	Thi kết thúc HP
G1.1	x		x	x	x	x
G1.2	x		x	x	x	x
G1.3	x		x	x	x	x
G1.4	x	x	x	x	x	x
G1.4	x		x	x		x
G2.1		x				x
G2.2	x	x	x			x
G2.3	x	x	x			x
G3.1			x			x
G3.2			x			x
G3.3			x			x

13. Các yêu cầu đối với người học:

- Các bài tập và câu hỏi ở nhà phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá **0** (không) điểm quá trình.

- *Các nội dung khác:* thời gian tham gia trên lớp không được phép làm việc riêng, sử dụng điện thoại, nói chuyện, không gây ảnh hưởng tiêu cực đến lớp học.

14. Ngày phê duyệt lần đầu:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng Bộ môn

Nhóm biên soạn

PGS. TS. Nguyễn Thị Gấm

TS. Đoàn Quang Huy

TS. Vũ Thị Oanh

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Lần 1: Tóm tắt nội dung cập nhật ĐCCT lần 1: ngày tháng năm	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên) Trưởng Bộ môn:
Lần 2: Tóm tắt nội dung cập nhật ĐCCT lần 2: ngày tháng năm	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên) Trưởng Bộ môn: